TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - AN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2025/HSST
Ngày 14 - 8 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Chuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Hà Bửu Khánh

2.Bà Nguyễn Hồng Cúc

- Thư ký phiên toà: Bà Huỳnh Thị Phượng là Thư ký Toà án nhân dân khu vực 5 - An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Thành Thủ - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2025/HSST ngày 23 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2025/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 8 năm 2025, đối với bị cáo:

1. Lê Vũ D, sinh ngày 02/8/1989; tại huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: khu phố T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa (Nay là khu phố T, xã T, tỉnh Thanh Hóa); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Vũ K (chết) và bà Nguyễn Thị T; Tiền án: Có 01 tiền án vào ngày 22/11/2023 bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 (bảy) tháng tù về tội "trộm cắp tài sản"; Tiền sự: Có 01 tiền sự vào ngày 25/11/2024 bị Công an xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi phát tờ rơi gây ảnh hưởng đến mỹ quan, trật tự an toàn giao thông; Nhân thân: Xấu; Bị bắt tạm giữ ngày 17/4/2025, chuyển sang tạm giam ngày 24/4/2025 cho đến nay.

Bị cáo bị tạm giam có mặt.

2. Người làm chứng:

2.1. Ông Chiêm Hồng T1 – sinh năm: 1965 (vắng mặt)

2.2. Anh Trần Phát Đ – sinh năm: 1996 (vắng mặt)

2.3. Ông Huỳnh Văn Đ1 – sinh năm: 1964 (vắng mặt)
Cùng địa chỉ: ấp B, xã L, tỉnh An Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 50 phút, ngày 17/4/2025 nhận được tin báo của quần chúng nhân dân phát hiện và nghi vấn Lê Vũ D trộm cắp tài sản tại ấp B, xã L, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Tổ tuần tra an ninh trật tự Công an xã L tiến hành kiểm tra xác minh, qua kiểm tra phát hiện Lê Văn D có biểu hiện nghi vấn và D không xuất trình được giấy tờ tùy thân. Sau đó, tổ tuần tra tiến hành kiểm tra trên người D phát hiện trong túi quần đang mặc trên người, phía bên phải phía trước có một bịch nylon trong suốt được hàn kín kích thước 2,2 cm và 2,3 cm và hai đoạn ống hút nhựa trong suốt có kích thước lần lượt 2,2 cm và 2,3 cm, tất cả đều chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất nghi là chất ma túy. Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong đồ vật nghi là chất ma túy, bàn giao cho phòng PC04 Công an tỉnh K làm việc.

Quá trình điều tra Lê Vũ D khai nhận: Vào khoảng 19 giờ, ngày 17/4/2025, Diện một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave – Trung Quốc màu xanh, biển số 68M3-6590 (xe Diện mua ở phế liệu không có giấy tờ) đi đến cầu S, xã L, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Lúc này D thấy có 02 người đàn ông lạ đang mua bán ma túy, thấy vậy D vào hỏi mua 01 bịch ma túy đá và hai đoạn ống hút với giá 300.000 đồng. Khi mua xong D bỏ vào trong túi quần đang mặc trên người phía bên phải phía trước. Sau đó, điều khiển xe đến cầu T, thuộc xã M, huyện C, tỉnh Kiên Giang ngồi chơi. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, D tiếp tục đi đến B, xã L, khi đi đến đình L thì bị tổ tuần tra hình sự Công an xã L thấy D có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng tuần tra ra tín hiệu cho D dừng xe lại kiểm. Qua kiểm tra trong túi quần D phát hiện một bịch nylon màu trắng và hai đoạn ống hút là ma túy đá D vừa mua (mục đích mua ma túy về sử dụng).

Tại bản kết luận giám định số 432/KL-KTHS, ngày 23/4/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh K kết luận: Nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất chứa trong một bịch nylon và hai đoạn ống hút được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu giám định là 0,3040 gam.
Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Mẫu vật hoàn lại sau giám định: Một phong bì ký hiệu vụ số 433/2025. Bên trong phong bì gồm một bịch nylon, hai đoạn ống hút đựng mẫu và nhiều hạt tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng là 0,2207 gam (đựng trong hai bịch nylon).

Vật chứng của vụ án thu giữ gồm:

Một đoạn ống hút trong suốt được hàn kín, kích thước 2,4 cm x 2,4 cm bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất, nghi là chất ma túy. Hai đoạn ống hút nhựa trong suốt, có sọc trắng được hàn kín hai đầu, chiều dài lần lượt 2,2 cm và 2,3 cm, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất, nghi là chất ma túy. Tất cả niêm phong trong một phong bì màu trắng, bên trên có chữ ký của người bị bắt Lê Vũ D; người chứng kiến Huỳnh Văn Đ1, Chiêm Hồng T1; phó trưởng Công an xã T và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung "Công an tỉnh K – Công an xã L".

Một xe mô tô loại Ware Trung Quốc, màu xanh - đỏ, biển kiểm soát 68M3 - 6590, số khung và số máy đã bị đục phá, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra được tình trạng hoạt động.

Tại bản cáo trạng số: 04/CT-VKS ngày 22/7/2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - An Giang, đã truy tố Lê Vũ D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Vũ D về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Vũ D từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước: Một xe mô tô loại Ware Trung Quốc, màu xanh - đỏ, biển kiểm soát 68M3 – 6590, số khung và số máy đã bị đục phá, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra được tình trạng hoạt động.

Tuyên tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định: Một phong bì ký hiệu vụ số 433/2025. Bên trong phong bì gồm một bịch nylon, hai đoạn ống hút đựng mẫu và nhiều hạt tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng là 0,2207 gam (đựng trong hai bịch nylon).

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra,

truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Bị cáo khai nhận: Vào khoảng 19 giờ, ngày 17/4/2025, bị cáo một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave – Trung Quốc màu xanh, biển số 68M3-6590 (xe mua ở phế liệu không có giấy tờ) đi đến cầu S, xã L, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Lúc này bị cáo thấy có 02 người đàn ông lạ đang mua bán ma túy, bị cáo đến hỏi mua 01 bịch ma túy đá và hai đoạn ống hút với giá 300.000 đồng. Khi mua xong bị cáo bỏ vào trong túi quần đang mặc trên người phía bên phải phía trước. Sau đó, điều khiển xe đến cầu T, thuộc xã M, huyện C, tỉnh Kiên Giang ngồi chơi. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, bị cáo tiếp tục đi đến B, xã L, khi đi đến đình L thì bị tổ tuần tra hình sự Công an xã L ra tín hiệu cho bị cáo dừng xe lại kiểm tra. Qua kiểm tra trong túi quần bên phải của bị cáo thì phát hiện một bịch nylon màu trắng và hai đoạn ống hút là ma túy đá bị cáo vừa mua (mục đích mua ma túy về sử dụng). Công an tiến hành lập biên bản bắt bị cáo, bàn giao cho Công an tỉnh K làm việc.

Qua lời trình bày trên của bị cáo cho thấy phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Căn cứ vào kết luận giám định số: 432/KL-KTHS, ngày 23/4/2025 của phòng K1 tỉnh Kiên Giang, kết luận: Nhiều hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất chứa trong 01 (một) đoạn ống hút trong suốt hàn kín hai đầu được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng truy tố bị cáo Lê Vũ D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo Lê Vũ D là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, động cơ mục đích rõ ràng, bị cáo biết rất rõ ma túy là chất gây nghiện, pháp luật nghiêm cấm sử dụng, tàng trữ nhưng vì bị cáo là đối tượng nghiện nên bất chấp pháp luật mua ma túy về tàng trữ để sử dụng cho mục đích cá nhân, khối lượng ma túy là 0,3040 gam. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng của bị cáo không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn ảnh hưởng lớn đến tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội tại địa phương và là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác.

[3] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tình tiết tăng nặng là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên Tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét cân nhắc khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[3.3] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo từng bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 (bảy) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" nên xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu.

Từ những phân tích trên, xét lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội nhưng cũng thể hiện sự khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta.

[4] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản……."*. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định và không có tài sản nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước: Một xe mô tô loại Ware Trung Quốc, màu xanh - đỏ, biển kiểm soát 68M3 - 6590, số khung và số máy đã bị đục phá, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra được tình trạng hoạt động.

Tuyên tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định: Một phong bì ký hiệu vụ số 433/2025. Bên trong phong bì gồm một bịch nylon, hai đoạn ống hút đựng mẫu và nhiều hạt tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng là 0,2207 gam (đựng trong hai bịch nylon).

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Vũ D phải nộp là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự;điểm a khoản 2Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Vũ D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lê Vũ D 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 17/4/2025.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Xử lý vật chứng:

Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước: Một xe mô tô loại Ware Trung Quốc, màu xanh - đỏ, biển kiểm soát 68M3 - 6590, số khung và số máy đã bị đục phá, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra được tình trạng hoạt động.

Tuyên tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định: Một phong bì ký hiệu vụ số 433/2025. Bên trong phong bì gồm một bịch nylon, hai đoạn ống hút đựng mẫu và nhiều hạt tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng là 0,2207 gam (đựng trong hai bịch nylon).

4. Về án phí: Bị cáo Lê Vũ D phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/7/2025).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Chuyên

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh;*
- *VKSND khu vực 5*
- *Trại tạm giam;*
- *Cơ quan điều tra;*
- *Phòng Thi hành án dân sự;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu.*